TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - CẦN THƠ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 143/2025/QĐST-HNGĐ	*Cần Thơ, ngày 11 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 240/2025/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 11 năm 2025, giữa:

NgU đơn: Ông **Trương Minh T**, sinh năm 1980.

Nơi cư trú: Khu vực A, phường Phước Thới, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Bà **Trần Thị Bích D**, sinh năm 1981.

Nơi cư trú: Khu vực A, phường Phước Thới, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trương Minh T và bà Trần Thị Bích D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Trương Minh T và bà Trần Thị Bích D thuận tình ly hôn.

+ *Về con chung*: Có 01 người con chung tên Trương Nhã U, sinh ngày 21/8/2010. Các đương sự thống nhất giao cháu Trương Nhã U, sinh ngày 21/8/2010 cho bà Trần Thị Bích D trực tiếp nuôi dưỡng đến trưởng thành. Ông Trương Minh T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông T, không ai được quyền cản trở ông T thực hiện quyền này.

+ *Về tài sản chung*: Không có, không xem xét giải quyết.

+ *Về nợ chung*: Không có, không xem xét giải quyết.

Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Ông Trương Minh T tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn động). Khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0010078 ngày 18/11/2025, ông T được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn động) tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 2 – Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSNDKV2-Cần Thơ;
- UBNDP. Phước Thới;
- TAND TP. Cần Thơ;
- Phòng THADSKV2-Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phương Văn Chính